

Số: **196** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **18** tháng **11** năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh “về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025”**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 18/6/2021 của HĐND về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2021. Sau khi xem xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 72/TTr-SKH-CN ngày 05/11/2021, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Thời gian qua hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, cải tiến công nghệ, thiết bị, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị góp phần giúp một số doanh nghiệp thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

Tuy nhiên, qua 4 năm triển khai Nghị quyết 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 cho thấy chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích đầu tư vào hoạt động KH&CN còn tồn tại một số vướng mắc, bất cập nhất định cần được điều chỉnh, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cũng như để bảo đảm hiệu quả các hoạt động hỗ trợ. Giúp doanh nghiệp thấy được hiệu quả ứng dụng KH&CN trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa; bảo vệ, giữ gìn và phát huy tài sản trí tuệ; nhãn hiệu sản phẩm, hàng hóa; đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người tiêu dùng trong và ngoài nước.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích:** sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết phù hợp với thực tiễn và thống nhất với quy định pháp luật hiện hành.

**2. Quan điểm xây dựng văn bản:**

- Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh “về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn

2017-2025, đảm bảo đúng theo quy định hiện hành của nhà nước; phù hợp với văn bản cấp trên và tình hình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh Quảng Trị.

- Chính sách hỗ trợ có chọn lọc, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển thị trường công nghệ phù hợp với định hướng phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Nhà nước tạo nền tảng, hỗ trợ cho việc ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu. Doanh nghiệp đóng vai trò chủ yếu trong việc ứng dụng KH&CN nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh và hiệu quả.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN**

Thực hiện Công văn số 139/HĐND-TH ngày 18/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề xuất nội dung các kỳ họp năm 2021, Công văn số 2106/UBND-TH ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ II - HĐND tỉnh khóa VIII, Sở KH&CN có Văn bản số 252 /SKHCN-QLCN&SHTT ngày 01/6/2021 về việc xin điều chỉnh bổ sung Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về Chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025.

Ngày 18/6/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh có văn bản số 69/NQ-HĐND về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2021, trong đó có nội dung đồng ý cho chủ trương xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh “về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025”.

Sau khi có chủ trương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng dự thảo Tờ trình, Nghị quyết của HĐND, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương, đăng tải trên Cổng thông tin của tỉnh và gửi Sở Tư pháp thẩm định, trình các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN BẢN**

#### **1. Bố cục**

Ngoài phần căn cứ pháp lý, dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều, trong đó: Điều 1 nội dung bổ sung, sửa đổi, Điều 2 là Tổ chức thực hiện.

#### **2. Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nghị quyết**

Theo Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ngân sách tỉnh hỗ trợ giai đoạn 2017-2025: 24.000 triệu đồng.

Tuy nhiên, sau 4 năm thực hiện (từ 2018-2021) tổng kinh phí chỉ mới hỗ trợ 4.222,16 triệu đồng, nên đề nghị điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện giai đoạn 2022-2026: 15.000 triệu đồng. Vậy tổng kinh phí thực hiện Nghị quyết cho cả giai đoạn 2017-2026 chỉ hơn **19.000 triệu đồng** giảm so lúc đầu gần 5.000 triệu đồng.

#### **3. Nội dung cơ bản:**

3.1. Bổ sung khoản 3a vào Mục II Điều 1 như sau:

*“3a. Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND đến hết năm 2026.”*

3.2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Mục I Điều 1 như sau:

“ - Hỗ trợ áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng 100 doanh nghiệp/cơ sở; ”

3.3. Sửa đổi khoản 3 Mục II Điều 1 như sau:

“Dự kiến ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ giai đoạn 2017-2026: 19 tỷ đồng.

Hàng năm, căn cứ khả năng ngân sách, tỉnh cân đối bố trí vốn bổ sung cho Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh để thực hiện có hiệu quả.”

3.4. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Mục III Điều 1 như sau:

“ - Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án. ”

3.5. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Mục III, Điều 1 như sau:

“- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án. ”

3.6. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Mục III Điều 1 như sau:

“ - Hỗ trợ xây dựng, đăng ký và được cấp bằng sở hữu công nghiệp đối với mỗi nhãn hiệu hoặc kiểu dáng công nghiệp và tối đa không quá 3 nhãn hiệu hoặc kiểu dáng công nghiệp/năm/doanh nghiệp, cơ sở với mức 8 triệu đồng/văn bằng.

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký và được cấp văn bằng sở hữu công nghiệp đối với mỗi nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp đăng ký ở nước ngoài với mức hỗ trợ tối đa 40.000.000 đồng/văn bằng bảo hộ tại các nước ASEAN, 60.000.000 đồng/văn bằng bảo hộ tại các nước khác.

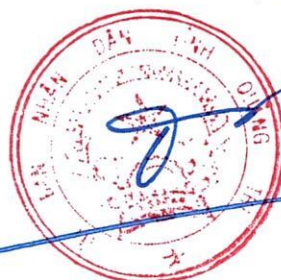
+ Hỗ trợ tối đa không quá 300 triệu đồng/doanh nghiệp được chứng nhận tiêu chuẩn thực hành tốt trồng trọt và thu hái (GACP - Good Agricultural and Collection Practices), tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt (GMP - Good manufacturing practice) và tối đa không quá 200 triệu đồng/doanh nghiệp cho chứng nhận lại; Hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/doanh nghiệp được chứng nhận tiêu chuẩn hữu cơ và tối đa không quá 50 triệu đồng/doanh nghiệp cho chứng nhận lại. ”

Với những nội dung nêu trên, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./*tlw*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, KH&ĐT, KH&CN;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KHCN. *tu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Hưng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH QUẢNG TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/NQ-HĐND *Quảng Trị, ngày tháng năm 2021*

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**  
**KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ, ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành tại Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025:

1. Bổ sung khoản 3a vào Mục II Điều 1 như sau:

“3a. Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND đến hết năm 2026.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Mục I Điều 1 như sau:

“ - Hỗ trợ thực hiện 50 mô hình/dự án nghiên cứu ứng dụng, áp dụng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ, chuyên giao công nghệ tiên bộ, công

nghe mới, công nghệ cao trong sản xuất công nghiệp và dịch vụ, trong sản xuất và chế biến hàng hóa nông lâm, thủy sản; trong đó có 10 mô hình/dự án ứng dụng công nghệ cao.

- Hỗ trợ thực hiện 15 mô hình/dự án ứng dụng công nghệ cao phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững.

- Hỗ trợ thực hiện 40 dự án ứng dụng và nhân rộng các kết quả từ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp phục vụ phát triển trong lĩnh vực công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp, nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng 100 doanh nghiệp/cơ sở; hỗ trợ xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ 120 đối tượng.”

3. Sửa đổi khoản 3 Mục II Điều 1 như sau:

“Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ giai đoạn 2017-2026: 19 tỷ đồng.

Hàng năm, căn cứ khả năng ngân sách, tinh cân đối bố trí vốn bổ sung cho Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh để thực hiện có hiệu quả.”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Mục III Điều 1 như sau:

“ - Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án.

- Hỗ trợ cho vay với lãi suất ưu đãi từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh để tạo điều kiện thực hiện dự án.

- Nhà nước hỗ trợ 01 (một) lần sau khi dự án đã triển khai và sản xuất thử thành công sản phẩm loạt đầu tiên của dự án.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Mục III, Điều 1 như sau:

“- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án.

- Hỗ trợ cho vay với lãi suất ưu đãi từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh để tạo điều kiện thực hiện dự án.

- Nhà nước hỗ trợ 01 (một) lần sau khi dự án đã triển khai và sản xuất thử thành công sản phẩm loạt đầu tiên của dự án.”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Mục III Điều 1 như sau:

“ - Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn tiên tiến (ISO 9000, ISO 14000, ISO 22000, ISO 27000 và các tiêu chuẩn khác) với mức tối đa 30 triệu đồng/doanh nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở: xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; đánh giá chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn; đánh giá chứng nhận hợp quy với mức: 03 triệu đồng/tiêu chuẩn cơ sở; 05 triệu đồng/sản phẩm chứng nhận hợp chuẩn; 10 triệu đồng/sản phẩm chứng nhận hợp quy.

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký và được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với mỗi phát minh hoặc sáng chế hoặc giải pháp hữu ích với mức 20 triệu đồng/văn bằng.

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký và được cấp bằng sở hữu công nghiệp đối với mỗi nhãn hiệu hoặc kiểu dáng công nghiệp và tối đa không quá 3 nhãn hiệu hoặc kiểu dáng công nghiệp/năm/doanh nghiệp, cơ sở với mức 8 triệu đồng/văn bằng.

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký và được cấp văn bằng sở hữu công nghiệp đối với mỗi nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp đăng ký ở nước ngoài với mức hỗ trợ tối đa 40.000.000 đồng/văn bằng bảo hộ tại các nước ASEAN, 60.000.000 đồng/văn bằng bảo hộ tại các nước khác.

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký và được cấp văn bằng sở hữu công nghiệp đối với mỗi nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận trong nước với mức 50 triệu đồng/văn bằng.

- Hỗ trợ tham gia xét tuyển và được tặng giải thưởng chất lượng, quốc gia, quốc tế với mức: 20 triệu đồng/giải vàng giải thưởng chất lượng quốc gia; 15 triệu đồng/giải bạc giải thưởng chất lượng quốc gia; 30 triệu đồng/giải thưởng chất lượng quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương (GPEA).

+ Hỗ trợ tối đa không quá 300 triệu đồng/doanh nghiệp được chứng nhận tiêu chuẩn thực hành tốt trồng trọt và thu hái (GACP - Good Agricultural and Collection Practices), tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt (GMP - Good manufacturing practice) và tối đa không quá 200 triệu đồng/doanh nghiệp cho chứng nhận lại; Hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/doanh nghiệp được chứng nhận tiêu chuẩn hữu cơ và tối đa không quá 50 triệu đồng/doanh nghiệp cho chứng nhận lại.”

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ngày ..... tháng ..... năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng QH, Chính phủ, CTN;
- Bộ KH&CN, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL -Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ KH&CN;
- BTV tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- TAND, Viện KSND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy; Thành ủy; HĐND-UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Trị, Đài PTTH tỉnh, Trung tâm Tin học;
- Trung tâm: Công báo tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**